Logo

Description automatically generated

*Python Core*

*Final Test*

| **Program Code** | **Python Core** |
| --- | --- |
| **Issue/Revision** | **x/y** |
| **Effective date** | **20/03/2023** |

**Final Test**

1. Kết quả của câu lệnh dưới đây là:

print(1, 2, 3, 4, sep='\*')

A. 1 2 3 4

B. 1234

C. 1\*2\*3\*4

D. 24

2. Câu lệnh được dùng để lấy dữ liệu đầu vào (input) từ người dùng?

A. cin

B. scanf()

C. input()

D. <>

3. Kết quả của câu lệnh dưới đây là:

print(3 >= 3)

A. 3 >= 3

B. True

C. False

D. Không có đáp án đúng

4. Khi nào câu lệnh sử dụng toán tử “and” trả về giá trị TRUE?

A. Cả 2 toán hạng (operand) đều TRUE

B. Cả 2 hàng (row) đều FALSE

C. Một trong hai toán hạng là TRUE

D. Toán hạng đầu tiên true TRUE

5. Kết quả của đoạn code dưới đây?

list = [ 'Tech', 404, 3.03, 'Beamers', 33.3 ]

print(list[1:3])

A. [ 'Tech', 404, 3.03, 'Beamers', 33.3 ]

B. [404, 3.03]

C. ['Tech', 'Beamers']

D. Không có đáp án lời đúng

6. Kết quả của đoạn code dưới đây?

mylist=['a', 'aa', 'aaa', 'b', 'bb', 'bbb']

print(mylist[:-1])

A. [a, aa, aaa, b, bb]

B. ['a', 'aa', 'aaa', 'b', 'bb', 'bbb']

C. ['a', 'aa', 'aaa', 'b', 'bb']

D. Lỗi Error

7. Kết quả của đoạn code dưới đây?

mylist=[1, 5, 9, int('0')]

print(sum(mylist))

A. 16

B. 15

C. 63

D. Không có đáp án đúng

8. Kiểu dữ liệu nào dưới đây không phải kiểu dữ liệu chuẩn trong Python?

A. List

B. Dictionary

C. Class

D. Tuple

9. Sự khác biệt giữa tuple và list là gì?

A. Tuple nằm trong ngoặc nhọn, list nằm trong ngoặc vuông

B. Tuple được đặt trong ngoặc vuông, list được đặt trong ngoặc nhọn

C. Tuple là danh sách có kiểu dữ liệu roman, list là một danh sách kiểu dữ liệu thường

D. Dữ liệu dạng list có thể thay đổi, dữ liệu dạng tuple không thể thay đổi

10. Để thực hiện thành công lệnh gọi hàm sau, ta có thể khai báo hàm fun1() như thế nào (có thể chọn nhiều đáp án):

A. def fun1(\*\*kwargs)

B. Không thể làm điều này trong Python

C. def fun1(args\*)

D. def fun1(\*data)

11. Kết quả của lệnh gọi hàm display() dưới đây là:

def display(\*\*kwargs):

for i in kwargs:

print(i)

display(emp="Kelly", salary=9000)

A. TypeError

B. Kelly 9000

C. (’emp’, ‘Kelly’)

(‘salary’, 9000)

D. emp salary

12. Kết quả của lệnh gọi hàm display\_person() dưới đây là:

def display\_person(\*args):

for i in args:

print(i)

display\_person(name="Emma", age="25")

A. TypeError

B. Emma

25

C. name

age

13. Kết quả của lệnh gọi hàm dưới đây là:

def fun1(name, age=20):

print(name, age)

fun1('Emma', 25)

A. Emma 25

B. Emma 20

14. Điều gì sẽ xảy ra nếu ta cố mở một file không tồn tại?

A. Python tự động tạo một file mới với cái tên mà ta đã gọi

B. Không có gì xảy ra cả vì file không tồn tại

C. Đưa ra một ngoại lệ

D. Không có đáp án đúng

15. Kết quả của đoạn code dưới đây là gì?

try:

print("throw")

except:

print("except")

finally:

print("finally")

A. finally

throw

B. finally

except

C. except

finally

D. throw

finally

16. Mở file ở chế độ 'a' nghĩa là gì?

A. Mở file ở chế độ chỉ đọc (read-only)

B. Mở file ở chế độ ghi (write)

C. Mở file ở chế độ ghi tiếp vào cuối file

D. Mở file để đọc và ghi

17. Đoạn code dưới đây có nghĩa gì?

f = open("test.txt")

A. Mở file test.txt được phép đọc và ghi vào file

B. Mở file test.txt và chỉ được phép đọc file

C. Mở file test.txt và được phép ghi đè vào file

D. Mở file test.txt và cho phép ghi tiếp vào file

18. Đoạn code nào dưới đây sẽ tự động đóng file khi có ngoại lệ xảy ra?

A. with open("test.txt", encoding = 'utf-8') as f:

B. try:

f = open("test.txt",encoding = 'utf-8')

finall

f.close()

C. Không có đáp án đúng

D. Cả A và B đều đúng

19. Khẳng định nào là đúng khi nói về đoạn code sau:

def printHello():

print("Hello")

a = printHello()

A. printHello() là một hàm (function) và a là một biến (variable). Cả 2 đều không phải đối tượng (objects)

B. Cả printHello() và a đều đại diện cho một đối tượng chung

C. printHello() và a là hai đối tượng khác nhau

D. Lỗi cú pháp. Không thể gán hàm cho một biến trong Python

20. Kết quả của chương trình dưới đây?

def outerFunction():

global a

a = 20

def innerFunction():

global a

a = 30

print('a =', a)

a = 10

outerFunction()

print('a =', a)

A. a = 10 a = 30

B. a = 10

C. a = 20

D. a = 30

21. Kết quả của đoạn code dưới đây?

class Foo:

def printLine(self, line='Python'):

print(line)

o1 = Foo()

o1.printLine('Java')

A. Python

B. line

C. Java

D. Java

Python

22. Ý nghĩa của hàm \_\_init\_\_() trong Python?

A. Khởi tạo một lớp (class) để sử dụng

B. Được gọi khi một đối tượng mới được khởi tạo

C. Khởi tạo và đưa tất cả các thuộc tính dữ liệu về 0 khi được gọi

D. Không có đáp án đúng

23. Kết quả của Chương trình dưới đây?

class Point:

def \_\_init\_\_(self, x = 0, y = 0):

self.x = x+1

self.y = y+1

p1 = Point()

print(p1.x, p1.y)

A. 0 0

B. 1 1

C. None None

D. x y

24. Một class được thừa hưởng thuộc tính từ hai class khác được gọi là?

A. Kế thừa đa cấp (Multilevel Inheritance)

B. Đa kế thừa (Multiple Inheritance)

C. Kế thừa phân cấp (Hierarchical Inheritance)

D. Kế thừa (Inheritance)

25. Python hỗ trợ những ngôn ngữ lập trình nào? (có thể chọn nhiều đáp án)

A. Lập trình thủ tục (Procedural paradigm)

B. Lập trình hướng đối tượng (OOP)

C. Lập trình chức năng (Functional programming)

26. Kết quả của đoạn code sau là gì?

func = lambda x: return x

print(func(2))

A. 0

B. x

C. 2

D. SyntaxError

E. 2.0

27. Phương thức nào dưới đây là phương thức lập trình chức năng thường sử dụng lambdas? Chọn tất cả câu trả lời phù hợp:

A. reduce()

B. map()

C. filter()

28. Kết quả của đoạn code sau là gì?

(lambda x: (x + 3) \* 5 / 2)(3)

A. 15.0

B. 30.0

C. SyntaxError

D. 0

29. Cho list dưới đây làm dữ liệu đầu vào:

from functools import reduce

numbers = [1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9]

res = reduce(lambda x, y: x + y if x % 2 == 0 else x - y, numbers)

print(res)

A. 3

B. 6

C. 9

D. SyntaxError

30. Cho list dưới đây làm dữ liệu đầu vào (có thể chọn nhiều đáp án):

numbers = [1, 2, 3]

Hàm nào dưới đây sẽ trả về kết quả: [2]

A. list(filter(lambda x: (x + 1) \* 3 / 3 % 3 == 0, numbers))

B. list(filter(lambda x: x % 2 == 0, numbers))

C. list(filter(lambda x: x > 1, numbers))

D. list(filter(lambda x: 2, numbers))

**Phiếu Trả Lời**

| 01 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  02 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  03 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  04 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  05 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  06 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  07 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  08 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  09 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  10 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ | 11 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  12 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  13 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  14 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  15 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  16 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  17 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  18 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  19 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  20 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ | 21 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  22 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  23 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  24 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  25 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  26 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  27 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  28 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  29 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ  30 Ⓐ Ⓑ Ⓒ Ⓓ |
| --- | --- | --- |